

HỘI THẢO

XÂY DỰNG CỤM/TRUNG TÂM
NÔNG THÔN MỚI PHÙ HỢP VỚI
BỐI CẢNH HIỆN NAY

QUY HOẠCH CỤM XÃ
VÀ HỆ THỐNG TRUNG TÂM
NÔNG THÔN TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

TS.KTS LƯƠNG TIẾN DŨNG

- 1. VAI TRÒ CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM CỤM XÃ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI**
- 2. CƠ SỞ LẬP QUY HOẠCH NÔNG THÔN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**
- 3. YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM NÔNG THÔN**
 - 3.1. QUY HOẠCH TỈNH ĐỐI VỚI PHÂN VÙNG CỤM XÃ
 - 3.2. QUY HOẠCH CỤM XÃ
 - 3.3. QUY HOẠCH TRUNG TÂM CỤM XÃ
 - 3.4. MỐI QUAN HỆ GIỮA QUY HOẠCH TỈNH, QUY HOẠCH CỤM XÃ, QUY HOẠCH XÃ VÀ QUY HOẠCH TRUNG TÂM NÔNG THÔN
- 4. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

VAI TRÒ CỦA CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM CỤM XÃ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

1.1. CỤM XÃ

Cụm xã là sản phẩm tất yếu của quá trình phát triển từ kinh tế nông nghiệp tự cấp – tự túc sang kinh tế nông thôn hàng hóa, đa chức năng, gắn với yêu cầu quản lý lãnh thổ theo không gian chức năng thay vì địa giới hành chính nhỏ lẻ.

Mô hình tổ chức liên kết nhiều đơn vị nông thôn quanh một trung tâm dịch vụ xuất hiện từ rất sớm, cùng với quá trình:

- Phát triển kinh tế hàng hóa nông thôn,
- Công nghiệp hóa – hiện đại hóa nông nghiệp,
- Gia tăng nhu cầu tập trung hóa hạ tầng, dịch vụ công và quản lý lãnh thổ hiệu quả.

Tại châu Âu, từ cuối thế kỷ XIX – đầu thế kỷ XX đã xuất hiện các mô hình:

- Liên xã (inter-communal) ở Pháp,
- Liên xã hành chính (Verbandsgemeinde) ở Đức.

Ở châu Á, mô hình:

- Cụm làng quanh thị trấn (township-centered cluster) ở Trung Quốc,
- Cụm làng – thị trấn dịch vụ vùng ở Nhật Bản, được sử dụng nhằm giảm chi phí đầu tư hạ tầng, giữ dân tại chỗ, nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ công.

VAI TRÒ CỦA CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM CỤM XÃ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

1.1. CỤM XÃ

Ở Việt Nam mô hình cụm xã – trung tâm cụm xã chính thức được hình thành từ Chương trình xây dựng trung tâm cụm xã miền núi, vùng cao trong:

- Quyết định 35/TTg quyết định của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam, ban hành ngày 13/01/1997, về việc Chương trình xây dựng trung tâm cụm xã miền núi, vùng cao
- Thông tư 173/1997/UB-TH do Ủy ban Dân tộc và Miền núi ban hành ngày 28/3/1997, hướng dẫn thực hiện Quyết định 35-TTg năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình xây dựng trung tâm cụm xã miền núi, vùng cao.

Nội dung cơ bản

- Mỗi cụm xã gồm khoảng 3–5 xã (miền núi), 5–7 xã (vùng trung du – đồng bằng),
- Hình thành một trung tâm cụm xã để bố trí:
 - Chợ,
 - Trạm y tế,
 - Trường học,
 - Dịch vụ thương mại – sản xuất,
- Cụm xã không phải là đơn vị hành chính, mà là đơn vị tổ chức không gian phục vụ phát triển kinh tế – xã hội.

VAI TRÒ CỦA CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM CỤM XÃ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

1.1. CỤM XÃ

Ở Việt Nam mô hình cụm xã – trung tâm cụm xã chính thức được hình thành từ Chương trình xây dựng trung tâm cụm xã miền núi, vùng cao nhằm tập trung hạ tầng và dịch vụ cho nhiều xã nhỏ, đặc biệt ở vùng khó khăn:

- Quyết định 35/TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngày 13/01/1997, về Chương trình xây dựng trung tâm cụm xã miền núi, vùng cao
- Thông tư 173/1997/UB-TH của Ủy ban Dân tộc và Miền núi ngày 28/3/1997, về hướng dẫn thực hiện Quyết định 35-TTg năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình xây dựng trung tâm cụm xã miền núi, vùng cao.

Nội dung cơ bản

- Mỗi cụm xã gồm khoảng 3 xã (miền núi), 3 – 5 xã (vùng trung du – đồng bằng),
- Hình thành một trung tâm cụm xã để bố trí:
 - Chợ,
 - Trạm y tế,
 - Trường học,
 - Dịch vụ thương mại – sản xuất,
- Cụm xã không phải là đơn vị hành chính, mà là đơn vị tổ chức không gian phục vụ phát triển kinh tế – xã hội.

VAI TRÒ CỦA CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM CỤM XÃ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

1.1. CỤM XÃ

Từ năm 2010 đến nay, với các định hướng :

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới,
- Tái cơ cấu ngành nông nghiệp,
- Phát triển kinh tế nông thôn đa ngành,

Mô hình cụm xã được mở rộng nội dung từ yêu cầu khách quan của quá trình phát triển nông thôn theo hướng hàng hóa, hiện đại và đa chức năng :

- Không chỉ là dịch vụ cơ bản mà còn là trung tâm kinh tế,
- Gắn với vùng sản xuất tập trung, vùng nguyên liệu, du lịch nông thôn, logistics nông nghiệp,
- Trở thành không gian tổ chức nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu.

Cụm xã trong bối cảnh chính quyền địa phương hai cấp hiện nay đòi hỏi thể hiện rõ vai trò là không gian trung gian giữa cấp tỉnh và cấp xã, hỗ trợ điều hành liên xã, đặc biệt trong:

- Quy hoạch
- Phát triển kinh tế liên xã.
- Phát triển kết cấu hạ tầng (HTXH và HTKT)
- Quản lý đất đai,
- Phòng chống thiên tai, BDKH

Điều này cho thấy:

- **Cụm xã không chỉ là nhằm phát triển hạ tầng nông thôn, mà đang trở thành một cấu trúc tổ chức không gian thích ứng với mô hình quản trị nông thôn hiện đại, trong bối cảnh phát triển mới ở Việt Nam.**

VAI TRÒ CỦA CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM CỤM XÃ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

1.1. CỤM XÃ

- Cụm xã là một đơn vị tổ chức không gian – kinh tế – xã hội trong quy hoạch nông thôn, được hình thành trên cơ sở liên kết một nhóm xã liên kề về mặt địa lý, có mối quan hệ chặt chẽ về kinh tế, dân cư, hạ tầng và dịch vụ, nhằm tổ chức cung ứng tập trung các chức năng dịch vụ công, sản xuất, thương mại và phúc lợi xã hội gắn với trung tâm cụm xã.
- Cụm xã không phải là một đơn vị hành chính độc lập, mà là một đơn vị tổ chức lãnh thổ trung gian giữa cấp xã và cấp tỉnh,
- Cụm xã là một mô hình tổ chức không gian nông thôn theo hướng liên kết – tích hợp – phát triển đa chức năng,
- Phục vụ cho yêu cầu quy hoạch không gian, hạ tầng kỹ thuật – hạ tầng xã hội và tổ chức sản xuất trong khu vực nông thôn.
- Phục vụ yêu cầu quản lý đầu tư hạ tầng, tổ chức sản xuất, vừa phù hợp với định hướng xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và cải cách tổ chức chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

1.2. TRUNG TÂM CỤM XÃ

Theo góc độ phát triển kinh tế – xã hội:

- Trung tâm cụm xã là cực tăng trưởng trong không gian nông thôn, nơi tập trung các hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại – dịch vụ, logistics nông thôn, các cơ sở phục vụ sản xuất nông nghiệp và các dịch vụ xã hội thiết yếu, có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế cho toàn cụm xã.

Theo góc độ quản lý:

- Trung tâm cụm xã là không gian tập trung một số cơ quan, thiết chế và dịch vụ công phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước, cung ứng dịch vụ kinh tế, hành chính, xã hội của nhiều xã, góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản trị và giảm chi phí đầu tư.

VAI TRÒ CỦA CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM CỤM XÃ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

1.2. TRUNG TÂM CỤM XÃ

Theo góc độ quy hoạch:

- Trung tâm cụm xã là trung tâm chức năng tổng hợp cho một số xã/liên xã, được tổ chức tại vị trí có điều kiện giao thông thuận lợi, khả năng tiếp cận cao, có vị thế trung tâm trong cụm xã, nhằm đảm nhiệm các chức năng công cộng, dịch vụ xã hội, thương mại và hạ tầng dùng chung cho nhiều đơn vị hành chính cấp xã.

Ở góc độ khác:

- Trung tâm cụm xã là trung tâm chức năng tổng hợp, hoặc chuyên ngành có vai trò thúc đẩy kinh tế – xã hội một vùng trong tỉnh.
- Phạm vi không gian trung tâm cụm xã có tập trung dân cư sinh sống với mật độ cao và chủ yếu trong lĩnh vực phi nông nghiệp, có cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, đồng bộ hiện đại đảm bảo đáp ứng đủ các tiêu chí thì có thể là đô thị hoặc trở thành đô thị mới khi được xác định trong hệ thống quy hoạch vùng, tỉnh.

Do đó:

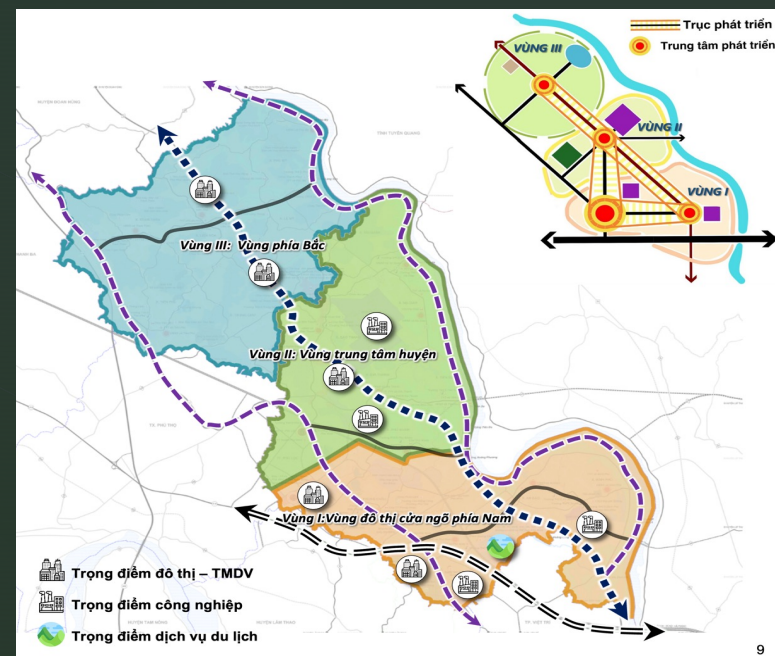
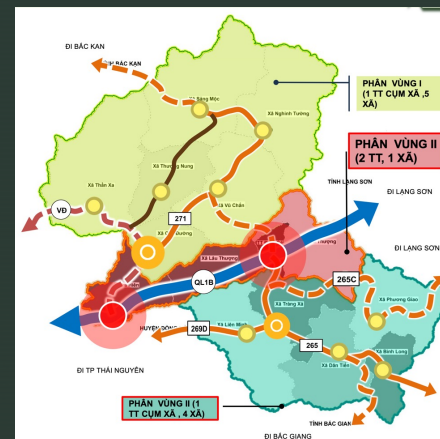
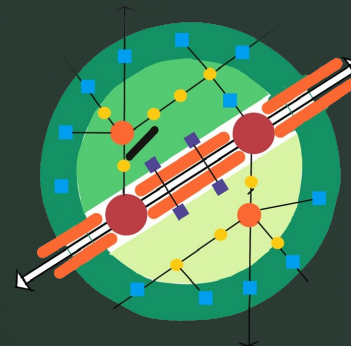
Trung tâm cụm xã là trung tâm chức năng tổng hợp có liên kết không gian một nhóm xã của một tỉnh, được xác lập trong quy hoạch tỉnh, có vai trò thúc đẩy kinh tế – xã hội một vùng trong tỉnh, là nơi tập trung các hoạt động hành chính, dịch vụ công, thương mại – dịch vụ, hạ tầng kỹ thuật và xã hội phục vụ chung cho toàn cụm. Trung tâm cụm xã giữ vai trò hạt nhân tổ chức không gian dân cư, sản xuất, dịch vụ, là đầu mối kết nối giữa nông thôn với đô thị, đồng thời là công cụ quan trọng để nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư hạ tầng và thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội bền vững ở khu vực nông thôn.

1.2. TRUNG TÂM CỤM XÃ

- Thuận lợi về giao thông và điều kiện hạ tầng kỹ thuật
- Thuận lợi về hạ tầng xã hội,
- Có khả năng là đầu mối để phát triển dịch vụ và vai trò lan tỏa,
- Là nơi có dân cư sinh sống với mật độ cao

Các chức năng chủ yếu:

- Trung tâm thương mại – dịch vụ tổng hợp,
- Trung tâm giáo dục, y tế, văn hóa – thể thao,
- Trung tâm dịch vụ sản xuất nông nghiệp, sơ chế, bảo quản, logistics nông thôn,
- Trung tâm đổi mới sáng tạo nông thôn
- Đầu mối kết nối hành chính – kỹ thuật – thông tin cho các xã trong cụm.
- Đầu mối giao thông trong cụm xã



VAI TRÒ CỦA CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM CỤM XÃ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

	Vai trò	Mục tiêu	Ý nghĩa	Đáp ứng các định hướng phát triển
1	Vai trò trong tổ chức không gian phát triển kinh tế nông thôn	Cụm xã giữ vai trò là đơn vị tổ chức không gian trung gian giữa xã và tỉnh/TP, giúp: - Tập trung hóa các hoạt động sản xuất – dịch vụ thay vì phân tán ở từng xã riêng lẻ, - Hình thành các điểm động lực kinh tế nông thôn quy mô nhỏ, tạo sức lan tỏa cho toàn vùng.	- Giảm mạnh mún trong tổ chức sản xuất, - Tăng hiệu quả đầu tư hạ tầng, - Thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn	“Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng đa giá trị, tích hợp nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, du lịch.” — <i>Nghị quyết 19-NQ/TW</i>
2	Vai trò trong phát triển hạ tầng kinh tế – xã hội	Thông qua trung tâm cụm xã, các công trình quan trọng được bố trí tập trung: - Y tế, giáo dục, văn hoá - Chợ, trung tâm thương mại, ... - Trung tâm văn hóa – thể thao, - Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp, logistics nông thôn.	- Nâng cao chất lượng tiếp cận dịch vụ công cho người dân, - Giảm áp lực di cư tự phát lên đô thị, - Tăng khả năng giữ dân tại chỗ bằng chất lượng sống tốt hơn.	Phát triển hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại, gắn kết giữa các địa phương trong không gian liên vùng, liên xã. <i>Đảm bảo các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới</i>
3	Vai trò trong tổ chức sản xuất và liên kết chuỗi giá trị	Cụm xã nhằm tổ chức: - Vùng nguyên liệu tập trung, - Hợp tác xã liên xã, - Liên kết “nông dân – hợp tác xã – doanh nghiệp”.	- Nâng cao giá trị gia tăng nông sản, - Ổn định đầu ra sản phẩm, - Tăng thu nhập thực chất cho nông dân.	Phát triển mạnh các hình thức tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị, kinh tế hợp tác, hợp tác xã kiểu mới. <i>Nghị quyết 19-NQ/TW</i>

VAI TRÒ CỦA CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM CỤM XÃ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI

1.3. VAI TRÒ CỦA CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM CỤM XÃ

	Vai trò	Mục tiêu	Ý nghĩa	Đáp ứng các định hướng phát triển
4	Vai trò trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn	Thúc đẩy: - Phát triển công nghiệp nông thôn (chế biến, làng nghề), - Dịch vụ thương mại, du lịch cộng đồng, - Dịch vụ cơ giới hóa, bảo quản, vận chuyển nông sản.	- Giảm phụ thuộc vào nông nghiệp thuần túy, - Tạo việc làm phi nông nghiệp tại chỗ, - Giảm nghèo bền vững	Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn để chuyển dịch cơ cấu lao động. — Nghị quyết 26-NQ/TW
5	Vai trò trong ổn định xã hội và phát triển văn hóa nông thôn	Trung tâm cụm xã là nơi: - Không gian sinh hoạt cộng đồng liên xã, lễ hội, văn hoá truyền thống, - Tổ chức đào tạo, giáo dục phát triển nghề, truyền thông chính sách. - Tổ chức hoạt động văn hoá thể thao	- Gắn kết cộng đồng, - Nâng cao dân trí, - Giữ gìn bản sắc văn hóa nông thôn.	Phát triển hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại, gắn kết giữa các địa phương trong không gian liên vùng, liên xã. Đảm bảo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới về văn hoá, xã hội
6	Vai trò trong tổ chức chính quyền địa phương hai cấp	TT cụm xã đóng vai trò là không gian trung gian hỗ trợ quản trị liên xã. Hỗ trợ: - Quản lý đất đai, - Phòng chống thiên tai, - Y tế, giáo dục, môi trường.	Giảm dần trải bộ máy ở từng xã, Nâng cao năng lực quản trị nông thôn hiện đại, Phù hợp với xu thế quản lý theo vùng chức năng thay vì theo địa giới nhỏ lẻ.	Trong bối cảnh tổ chức chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả,

➤ CƠ SỞ LẬP QUY HOẠCH NÔNG THÔN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

2.1. CÁC ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẢNG

Đảng Cộng sản Việt Nam xác định phát triển nông thôn là nhiệm vụ chiến lược lâu dài, phải được thực hiện theo hướng toàn diện, hiện đại và bền vững; lấy người dân nông thôn làm trung tâm; gắn phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội, môi trường; gắn nông thôn với đô thị và liên kết vùng; coi xây dựng nông thôn mới là trục xuyên suốt để tổ chức thực hiện các định hướng phát triển nông thôn trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Nghị quyết số 26-NQ/TW (khóa X) năm 2008 về nông nghiệp, nông dân, nông thôn
- Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- Kết luận số 219-KL/TW ngày 26/11/2025 về phát triển nông thôn

2.2. CƠ SỞ PHÁP LUẬT

- Quy hoạch nông thôn ở Việt Nam hiện nay được điều chỉnh bởi một hệ thống pháp luật tương đối đầy đủ và đồng bộ, trong đó Luật Quy hoạch (2017; sửa đổi 2025) là nền tảng chung; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn (2024 sửa đổi 2025), Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường là các trụ cột chuyên ngành; và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (giai đoạn 2026 -2030) là các định hướng chiến lược và khung tổ chức thực hiện.
- Hệ thống pháp luật này bảo đảm cho quy hoạch nông thôn được triển khai theo hướng tổng thể, liên kết, hiện đại và bền vững.
- *Quy hoạch tổng thể quốc gia*
- *Quy hoạch vùng*
- *Quy hoạch tỉnh.*



YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM NÔNG THÔN

3.1. QUY HOẠCH TỈNH ĐỐI VỚI PHÂN VÙNG CỤM XÃ

3.1.1. Phân vùng cụm xã

a. Yêu cầu trong quy định pháp luật

Theo Luật Quy hoạch (2017) quy định hệ thống quy hoạch quốc gia, quy hoạch tỉnh là quy hoạch tích hợp tổng hợp. Do đó, trong giai đoạn tới cần được quy định rõ trong các Nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật Quy hoạch (2025) đối với nội dung quy hoạch hệ thống đô thị nông thôn:

- Phân vùng cụm xã là một nội dung bắt buộc thực hiện thuộc tổ chức không gian lãnh thổ cấp tỉnh, nằm giữa cấp tỉnh và cấp xã, đóng vai trò kết nối quản lý hành chính, tổ chức sản xuất, phân bố dân cư, đầu tư hạ tầng.

Trong quy hoạch tỉnh, việc xác định hệ thống cụm xã tuy không phải là đơn vị hành chính độc lập, nhưng phải đảm bảo là:

- Đơn vị tổ chức không gian chức năng
- Đơn vị liên kết phát triển kinh tế – xã hội đô thị và nông thôn.
- Đơn vị bố trí kết cấu hạ tầng liên xã

b. Mục tiêu

Quy hoạch tỉnh định hướng phân vùng cụm xã nhằm:
Tái cấu trúc không gian nông thôn

- Khắc phục phát triển dàn trải
- Hình thành các cực tăng trưởng nông thôn

Nâng cao hiệu quả đầu tư kết cấu hạ tầng

- Trung tâm văn hoá – xã hội
- Trường học liên xã
- Trạm y tế liên xã
- Chợ đầu mối – logistics nông thôn
- Hệ thống giao thông và các công trình HTKT

Tổ chức lại không gian sản xuất

- Theo chuỗi giá trị
- Theo vùng nguyên liệu
- Theo hành lang kinh tế

Phục vụ tổ chức chính quyền hai cấp

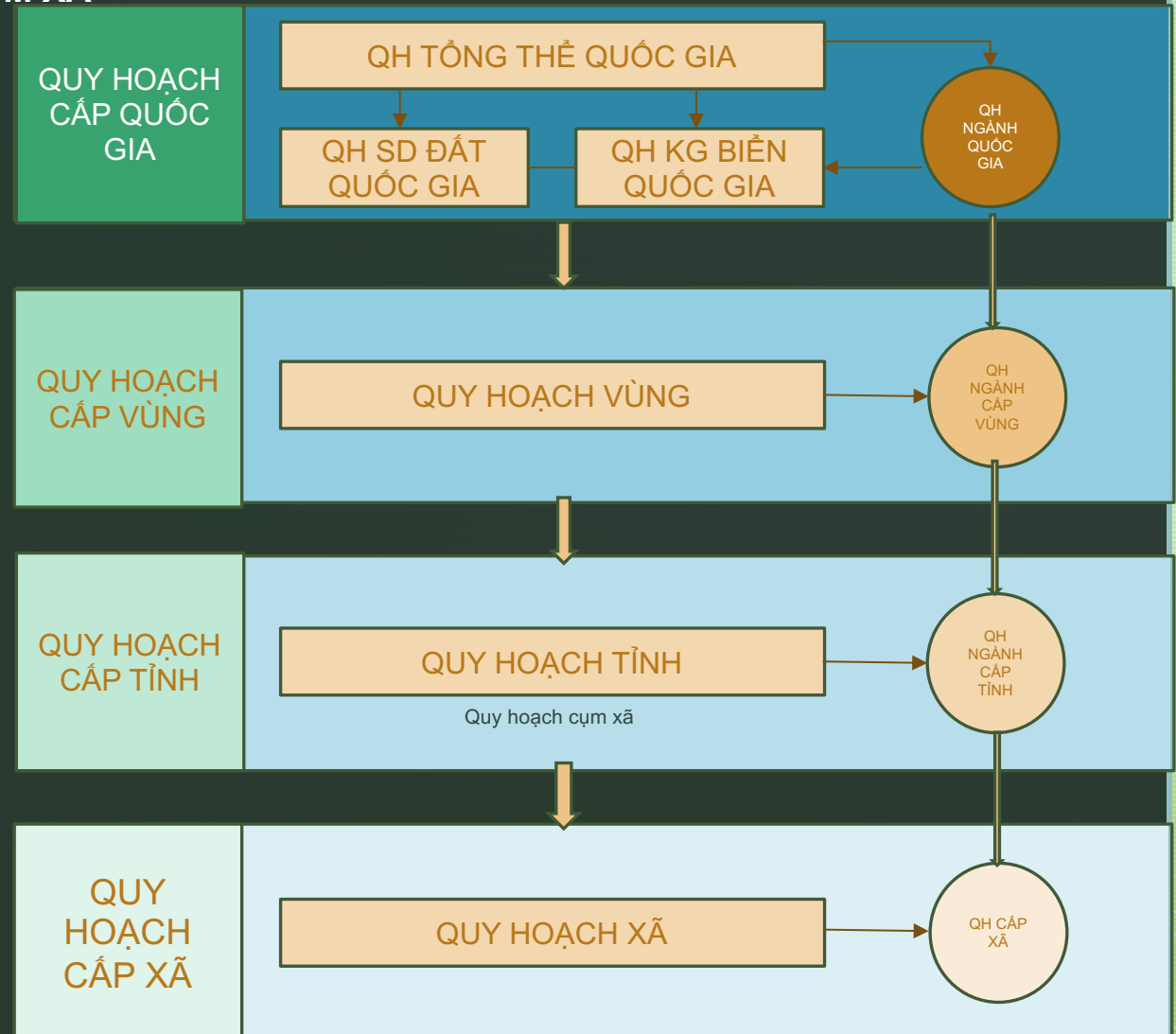
- Tinh gọn bộ máy quản lý
- Nâng cao hiệu lực quản trị lãnh thổ

YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH CUM XÃ VÀ TRUNG TÂM NÔNG THÔN

3.1. QUY HOẠCH TỈNH ĐỐI VỚI PHÂN VÙNG CUM XÃ

3.1.1. Phân vùng cum xã

- Trong quy hoạch tỉnh, phân vùng cum xã là công cụ tổ chức không gian trung gian giữa cấp tỉnh và cấp xã, giữ vai trò tái cấu trúc không gian nông thôn, nâng cao hiệu quả đầu tư hạ tầng, tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị và phục vụ yêu cầu tổ chức chính quyền hai cấp.
- Việc xác lập đúng cum xã trong quy hoạch tỉnh là nền tảng để hình thành các trung tâm cum xã, các cực tăng trưởng nông thôn và hệ thống liên kết đô thị – nông thôn bền vững.



YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH CUM XÃ VÀ TRUNG TÂM NÔNG THÔN

3.1. QUY HOẠCH TỈNH ĐỐI VỚI PHÂN VÙNG CUM XÃ

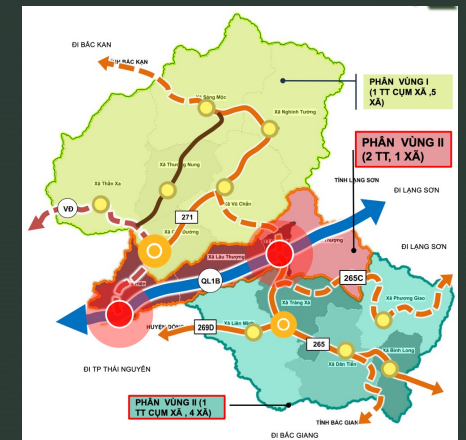
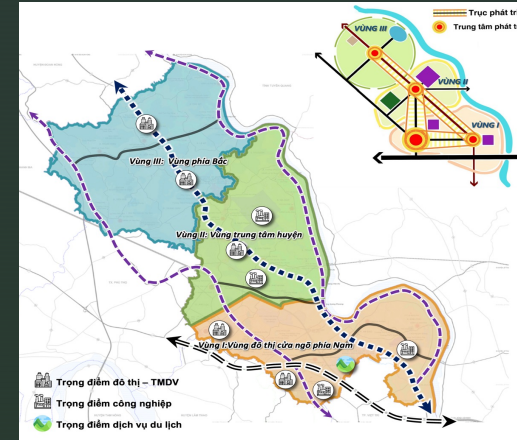
3.1.2. Cơ sở xác định hệ thống cum xã

a. Căn cứ pháp lý

- Luật Quy hoạch (2025)
- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn (2025)
- Nghị định thông tư hướng dẫn Luật
- Quy hoạch tổng thể quốc gia
- Quy hoạch vùng
- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 – 2030

b. Căn cứ điều kiện tự nhiên

- Địa hình
- Địa chất
- Thủy văn
- Khí hậu
- Thổ nhưỡng
- Tài biến thiên nhiên
- Khả năng phát triển mở rộng không gian dân cư – sản xuất



c. Căn cứ hiện trạng và khả năng phát triển kinh tế – xã hội

- Phân bố dân cư, lao động
- Cơ cấu sản xuất nông nghiệp, phi nông nghiệp
- Hạ tầng giao thông, HTKT và HTXH
- Khả năng và nhu cầu liên kết thị trường

d. Căn cứ yêu cầu quốc phòng – an ninh

- Khu vực biên giới
- Ven biển
- Khu vực trọng điểm phòng thủ

YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH CUM XÃ VÀ TRUNG TÂM NÔNG THÔN

3.1. QUY HOẠCH TỈNH ĐỐI VỚI PHÂN VÙNG CUM XÃ

3.1.3. Nội dung và yêu cầu phân vùng cum xã

a. Xác định số lượng cum xã toàn tỉnh

Số lượng cum xã trong tỉnh không nên quá nhiều và cũng không nên quá ít.

Đảm bảo phù hợp:

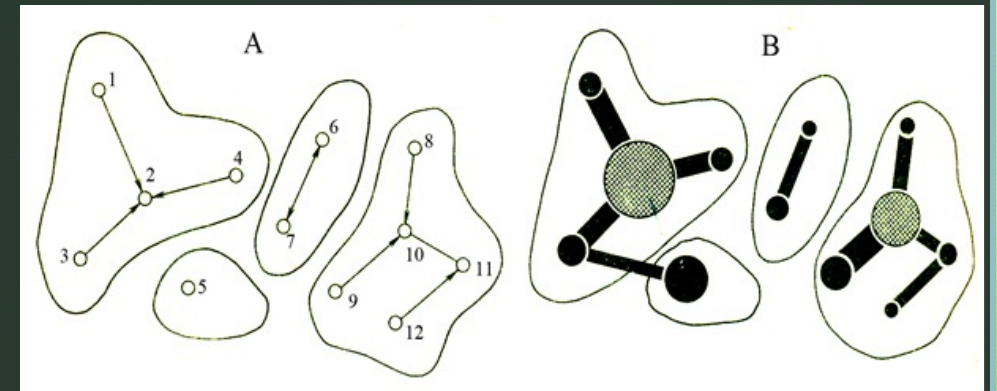
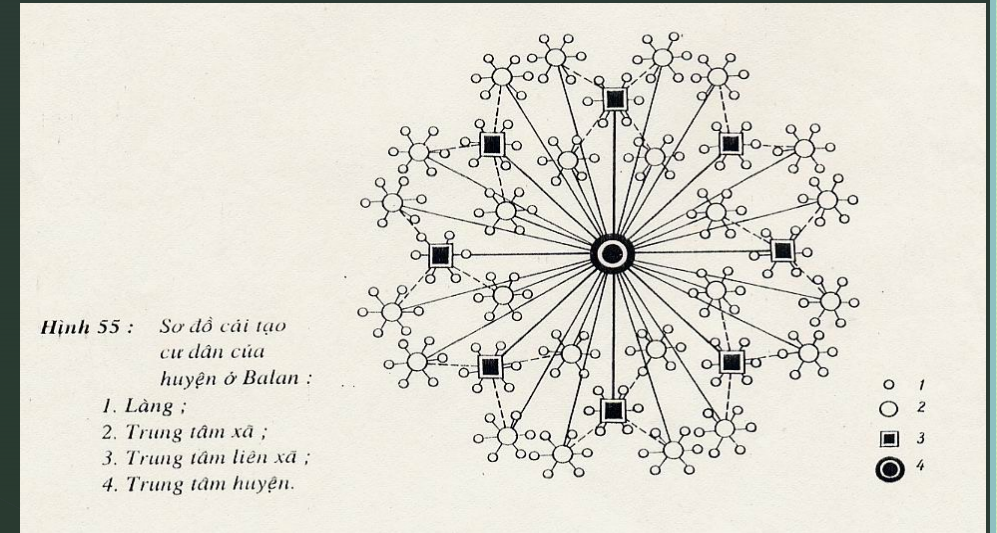
- Quy mô dân số
- Quy mô diện tích
- Điều kiện tiếp cận giao thông,
- Bán kính vùng phục vụ của các cơ sở dịch vụ

Tùy điều kiện mỗi tỉnh, mỗi cum xã có thể:

- 3–7 xã (đồng bằng)
- 2–5 xã (miền núi, hải đảo)

b. Xác định ranh giới không gian cum xã

- Đảm bảo tiêu chí: đồng nhất về ĐK tự nhiên; Hành lang giao thông; Vùng sản xuất chuyên canh, Vùng phục vụ, Không gian sinh thái...
- Theo ranh giới xã



YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH CUM XÃ VÀ TRUNG TÂM NÔNG THÔN

3.1. QUY HOẠCH TỈNH ĐỐI VỚI PHÂN VÙNG CUM XÃ

3.1.4. Khung định hướng phát triển cụm xã

a. Định hướng tính chất, chức năng chủ đạo của từng cụm xã

Quy hoạch tỉnh phân loại:

- Cụm xã nông nghiệp hàng hóa
- Cụm xã công nghiệp – TTCN
- Cụm xã đa chức năng
- Cụm xã du lịch nông thôn
- Cụm xã sinh thái – thích ứng BĐKH
- Cụm xã ven đô – vệ tinh đô thị

b. Xác định trung tâm cụm xã

Dựa trên:

- Vị trí trung tâm
- Khả năng tiếp cận gắn với hệ thống giao thông
- Hiện trạng và khả năng phát triển kết cấu hạ tầng
- Vai trò đầu mối, trung tâm dịch vụ – thương mại,
- Khả năng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

c. Định hướng phát triển không gian cụm xã

Quy hoạch tỉnh định hướng:

- Không gian sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, thương mại dịch vụ
- Không gian bảo tồn cảnh quan, môi trường sinh thái, du lịch,
- Không gian xây dựng hệ thống dân cư nông thôn, đô thị

d. Định hướng phát triển kết cấu hạ tầng

Hạ tầng xã hội:

- Xác định hệ thống hạ tầng cấp quốc gia, vùng, tỉnh, cụm xã
- Phân vùng phục vụ của một số công trình HTXH cấp cụm xã

Hạ tầng kỹ thuật:

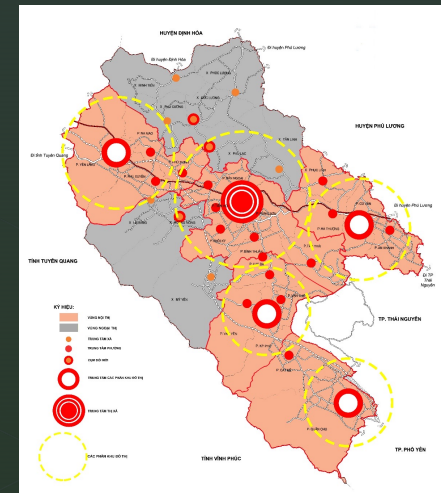
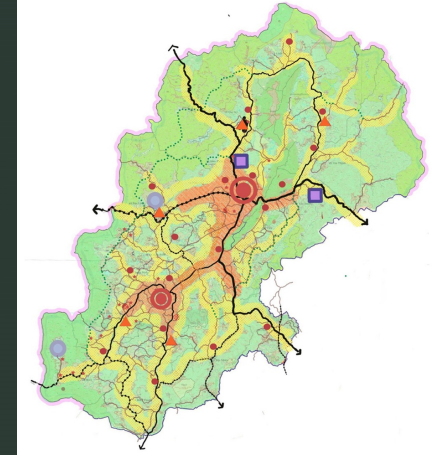
- Mạng lưới giao thông
- Thuỷ lợi, tiêu thoát nước
- Cấp điện, viễn thông
- Cấp, thoát nước
- Vệ sinh môi trường

YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH CUM XÃ VÀ TRUNG TÂM NÔNG THÔN

3.2. QUY HOẠCH CUM XÃ – CẤP QUY HOẠCH TRUNG GIAN GIỮA QUY HOẠCH TỈNH VÀ QUY HOẠCH XÃ

3.2.1. Yêu cầu quy hoạch cum xã

- Hiện nay nhiều tỉnh có quy mô lớn (2,3 tỉnh sáp nhập), có điều kiện tự nhiên, văn hoá, kinh tế - xã hội, đô thị nông thôn, kết cấu hạ tầng có sự khác biệt.
- Đòi hỏi có những nghiên cứu sâu hơn trên các tỷ lệ bản đồ phù hợp để có những định hướng chính xác hơn, phù hợp hơn đảm bảo cho công tác quản lý phát triển trong từng giai đoạn tại các cấp địa phương, cũng như các quy hoạch ngành, các định hướng cho quy hoạch chung đô thị và quy hoạch xã.
- Là quy hoạch cấp trung gian giữa quy hoạch tỉnh và quy hoạch xã.



YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH CUM XÃ VÀ TRUNG TÂM NÔNG THÔN

3.2. QUY HOẠCH CỤM XÃ – CẤP QUY HOẠCH TRUNG GIAN GIỮA QUY HOẠCH TỈNH VÀ QUY HOẠCH XÃ

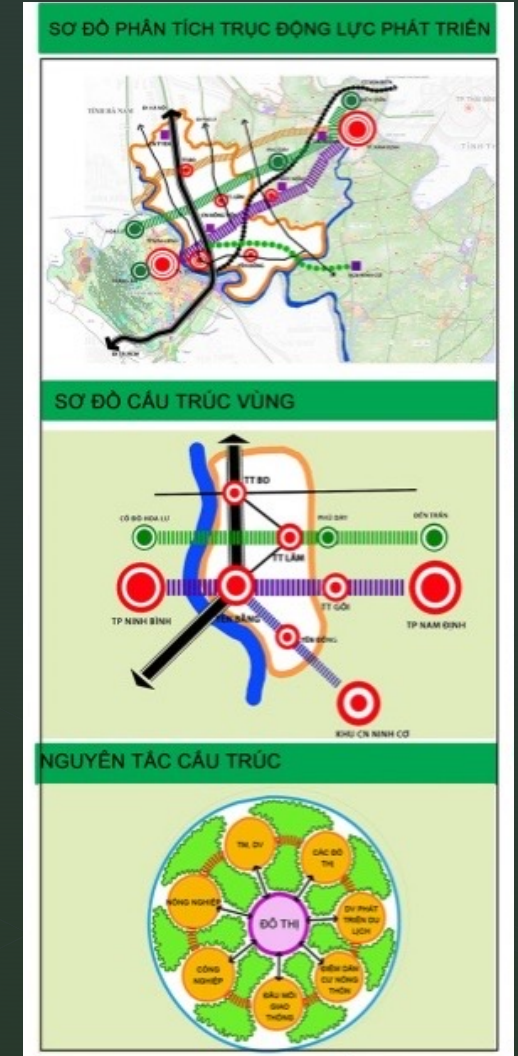
3.2.2. Nội dung quy hoạch cụm xã

a. Phân tích đánh giá hiện trạng phát triển cụm xã

- Phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên;
- Hiện trạng kinh tế - xã hội vùng; thực trạng phát triển sản xuất, dịch vụ thương mại,....
- Hiện trạng phân bố đô thị và điểm dân cư nông thôn, sự biến động về dân số trong vùng lập quy hoạch;
- Hiện trạng sử dụng và quản lý đất đai;
- Hiện trạng hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh và cấp xã;
- Hiện trạng tài nguyên và môi trường;
- Hiện trạng các chương trình, dự án đầu tư phát triển đối với vùng lập quy hoạch; đánh giá công tác quản lý thực hiện các quy hoạch, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.
- Đánh giá việc phối hợp, liên kết phát triển giữa các xã trong vùng;

b. Xác định động lực và tiềm năng phát triển của cụm xã;

Tác động của hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh đối với vùng cum xã lập quy hoạch.



YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH CUM XÃ VÀ TRUNG TÂM NÔNG THÔN

3.2. QUY HOẠCH CUM XÃ – CẤP QUY HOẠCH TRUNG GIỮA QUY HOẠCH TỈNH VÀ QUY HOẠCH XÃ

3.2.2. Nội dung quy hoạch cum xã

c. Dự báo và định hướng phát triển: kinh tế, dân số, lao động, tỷ lệ đô thị hóa, nhu cầu sử dụng đất, bảo vệ môi trường; các rủi ro về biến động, thảm họa thiên nhiên, ...

d. Định hướng phát triển không gian:

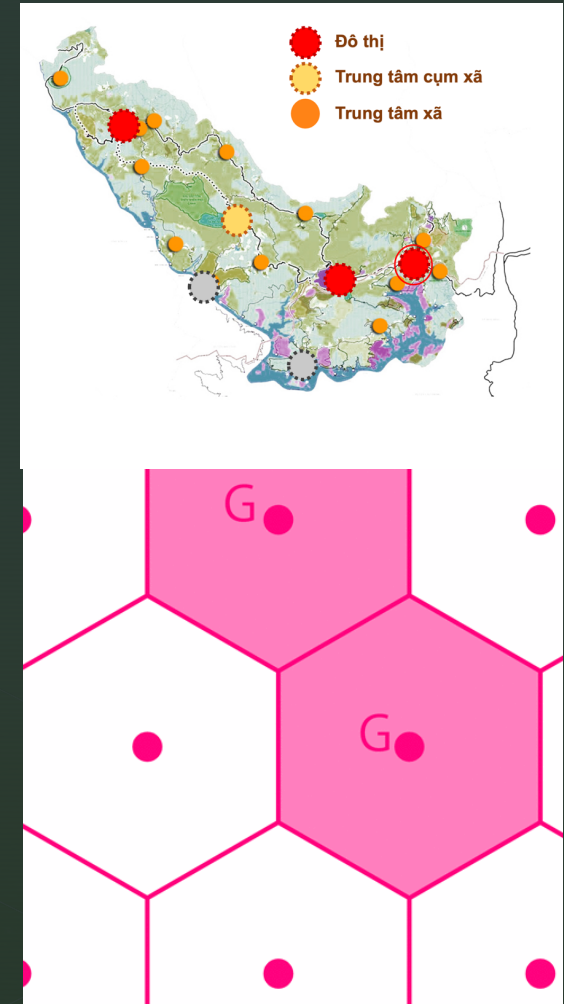
- Vị trí, quy mô và phương hướng tổ chức khu vực phát triển đô thị, dân cư nông thôn;
- Khu chức năng cấp quốc gia, cấp tỉnh và cấp huyện theo quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh và quy hoạch ngành;
- Khu vực an ninh quốc phòng;
- Khu vực phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp tiểu thủ công nghiệp
- Bảo tồn, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

e. Tổ chức phân bổ hệ thống trung tâm:

- Trung tâm cụm xã, trung tâm xã,
- Trung tâm thương mại - dịch vụ, văn hóa, thể dục thể thao, nghiên cứu, đào tạo, y tế;
- Trung tâm dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp

f. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật

g. Xác định danh mục các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư



Mô hình: Hệ thống trung tâm theo cấp phục vụ và bán kính của Christaller

YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH CUM XÃ VÀ TRUNG TÂM NÔNG THÔN

3.3. QUY HOẠCH TRUNG TÂM CUM XÃ

3.3.1. Thể loại quy hoạch trung tâm cụm xã

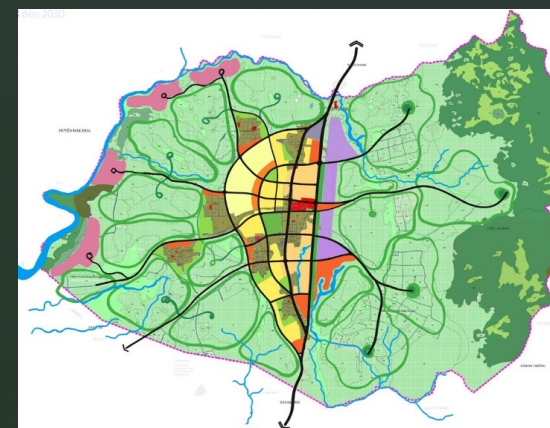
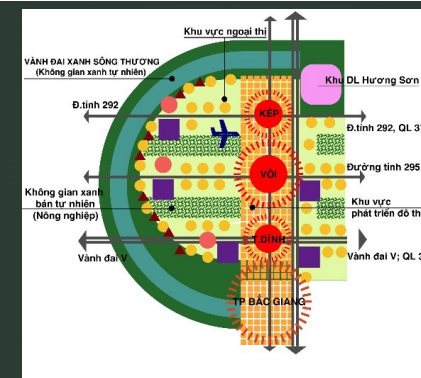
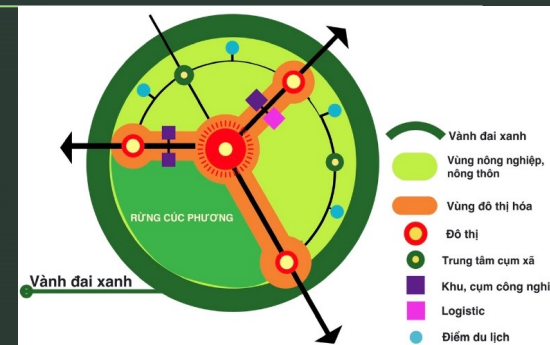
- Trung tâm cụm xã với vai trò, tính chất và quy mô phát triển được xác định tại quy hoạch tỉnh, quy hoạch cụm xã là cơ sở để lập quy hoạch trung tâm cụm xã.
- Trung tâm cụm xã có thể là: Là 1 hoặc nhiều phường trên cơ sở là phạm vi không gian một đô thị hoặc là một đô thị mới được luận chứng tại quy hoạch cấp trên là quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch cụm xã (nếu có) làm cơ sở để lập quy hoạch, quản lý và đầu tư phát triển.
- Trung tâm cụm xã cần được lập theo thể loại Quy hoạch chung đô thị/đô thị mới

3.3.2. Nội dung đồ án quy hoạch trung tâm cụm xã

Nội dung đáp ứng theo yêu cầu theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn (2025)

Ngoài các yêu cầu về nội dung của đồ án quy hoạch chung đô thị, cần đáp ứng các vai trò:

- Vai trò hạt nhân tổ chức không gian dân cư – sản xuất – dịch vụ,
- Là đầu mối kết nối giữa nông thôn với đô thị,
- Trung tâm thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội bền vững ở khu vực nông thôn.
- Đảm bảo đầy đủ các công trình phục vụ sản xuất, tiểu thủ công nghiệp, thương mại – dịch vụ, logistics nông thôn và các dịch vụ xã hội thiết yếu, đóng vai trò dẫn dắt phát triển kinh tế cho toàn cụm xã.



YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG QUY HOẠCH CỤM XÃ VÀ TRUNG TÂM NÔNG THÔN

3.4. MỐI QUAN HỆ GIỮA QUY HOẠCH TỈNH, QUY HOẠCH CỤM XÃ, QUY HOẠCH XÃ VÀ QUY HOẠCH TRUNG TÂM NÔNG THÔN

Cấp quy hoạch	Vai trò
Quy hoạch tỉnh	Quy hoạch tỉnh xác lập khung phân vùng các cụm xã trên toàn địa bàn tỉnh. • Xác định hệ thống cụm xã • Phạm vi ranh giới, tính chất, chức năng • Trung tâm cụm xã • Không gian phát triển chung • Mạng lưới liên kết kết cấu hạ tầng
Quy hoạch cụm xã hoặc quy hoạch tiểu vùng thuộc tỉnh	• Cụ thể hóa về định hướng phát triển cụm xã theo QH tỉnh • Thiết lập mạng lưới không gian liên xã, vai trò, chức năng từng xã • Định hướng phát triển các ngành sản xuất • Trung tâm cụm xã và trung tâm xã • Định hướng phát triển hệ thống dân cư nông thôn • Kết cấu hạ tầng
Quy hoạch xã	• Cụ thể hóa về định hướng phát triển xã theo QH cụm xã • Bố trí dân cư, sản xuất, kết cấu hạ tầng và không gian phát triển đô thị (nếu có), nông thôn trong từng xã thuộc cụm
Quy hoạch trung tâm cụm xã, trung tâm xã	Điểm hạt nhân liên xã, hạt nhân cấp xã được thực hiện theo Luật Quy hoạch ĐT và NT

4.1. KẾT LUẬN

4.1.1. Cụm xã không là một mô hình hành chính, mà là một đơn vị tổ chức không gian kinh tế – xã hội – hạ tầng – sinh thái ở quy mô trung gian giữa xã và tỉnh, đóng vai trò:

- Kết nối đô thị – nông thôn
- Nâng cao hiệu quả đầu tư hạ tầng
- Hình thành cực tăng trưởng nông thôn
- Góp phần quản lý trong mô hình tổ chức chính quyền hai cấp hiệu quả
- Đáp ứng các mục tiêu phát triển nông thôn mà Đảng và nhà nước đề ra

4.1.2. Quy hoạch hệ thống cụm xã, trung tâm cụm xã là một nội dung quan trọng cần phải được tích hợp trong nội dung của quy hoạch tỉnh

4.1.3. Hệ thống trung tâm nông thôn với trung tâm cụm xã, trung tâm xã phải được coi trọng và là một nội dung cần sớm được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật.

4.2. KIẾN NGHỊ

4.2.1. Đối với Chính phủ

- Sau khi Luật Quy hoạch được quốc hội thông qua, sớm ban hành Nghị định hướng dẫn thi hành Luật QH, Luật QH ĐT và NT trong đó có quy định về nội dung quy hoạch cụm xã, trung tâm cụm xã.
- Bổ sung các yêu cầu về tổ chức cụm xã, trung tâm cụm xã trong Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2026 -2030

4.2.2. Đối với Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp

- Ban hành thông tư hướng dẫn về nội dung quản lý phát triển nông thôn đối với cụm xã, trung tâm cụm xã và trung tâm xã

4.2.3. Đối với Bộ Xây dựng

- Ban hành thông tư hướng dẫn thi hành Luật, Nghị định về Quy hoạch chung xã, trong đó có các yêu cầu cụ thể về đô thị và nông thôn.
- Ban hành Quy chuẩn XDVN có bổ sung với quy định kỹ thuật về không gian phát triển đô thị là Trung tâm cụm xã, trung tâm xã.

4.2.4. Đối với UBND các tỉnh, thành phố

- Lập quy hoạch tỉnh với yêu cầu tích hợp quy hoạch cụm xã và hệ thống trung tâm nông thôn
- Tổ chức lập Quy hoạch cụm xã
- Tổ chức lập quy hoạch chung các xã, trung tâm cụm xã và các đồ án quy hoạch có liên quan làm cơ sở quản lý đầu tư và phát triển kinh tế – xã hội trên địa bàn tỉnh, xã đạt hiệu quả cao